

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án điều chỉnh phương bố trí án tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn Hiệp, vợ Huỳnh Thị Bưởi do ảnh hưởng GPMB Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Trần Nhân Tông, thành phố Quy Nhơn (đoạn từ Khu dân cư phía Đông Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng đến hết cầu số 2 qua sông Hà Thanh).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, GPMB dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Trần Nhân Tông, thành phố Quy Nhơn (đoạn từ khu dân cư phía Đông Viện Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng đến hết cầu số 2 qua sông Hà Thanh);

Căn cứ Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 03 hộ gia đình bị thiệt hại đất đai, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu và 04 hộ có mồ mả bị ảnh hưởng GPMB để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Trần Nhân Tông, thành phố Quy Nhơn (đoạn từ Khu dân cư phía Đông Viện Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng đến hết cầu số 2 qua sông Hà Thanh);

Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể và giá đất ở theo giá thị trường để tính thu tiền sử dụng đất ở tái định cư đối với các hộ đối với các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Trần Nhân Tông, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bố trí đất tái định cư cho 07 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải tỏa trắng nhà và đất do GPMB thực hiện dự án

Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Trần Nhân Tông, thành phố Quy Nhơn (đoạn từ Khu dân cư phía Đông Viện Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng đến hết cầu số 2 qua sông Hà Thanh);

Căn cứ Quyết định số 4122/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể và giá đất ở theo giá thị trường để tính thu tiền sử dụng đất ở tái định cư đối với các hộ bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông;

Theo đề nghị của Ban QLDA Giao thông tỉnh tại Văn bản số 455/TTr-BQLGT ngày 14/3/2022 và Biên bản cuộc họp ngày 14/3/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh phương bố trí án tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn Hiệp, vợ Huỳnh Thị Bưởi do ảnh hưởng GPMB Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Trần Nhân Tông, thành phố Quy Nhơn (đoạn từ Khu dân cư phía Đông Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng đến hết cầu số 2 qua sông Hà Thanh), với nội dung chính như sau:

1. Điều chỉnh thu hồi lô đất NT13- khu G, diện tích 100,0 m²(5,0m x 20,0m), đường Đ2 (lộ giới 15m) thuộc khu dân cư phía Đông Viện Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng Quy Nhơn, với tiền sử dụng đất phải nộp của hộ ông Nguyễn Văn Hiệp, vợ Huỳnh Thị Bưởi là 675.000.000 đồng (*theo Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 08/6/2021*) chuyển sang giao cho hộ ông Nguyễn Văn Hiệp, vợ Huỳnh Thị Bưởi lô đất số 35 - Khu LK2, diện tích 100,0 m²(5,0m x 20,0m), đường ĐS4 (lộ giới 30m), thuộc khu vực 7,8 phường Nhơn Phú, với tiền sử dụng đất phải nộp của hộ ông Nguyễn Văn Hiệp, vợ Huỳnh Thị Bưởi là 810.000.000 đồng.

2. Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hiệp, vợ Huỳnh Thị Bưởi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. (M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

Điều chỉnh phương án tái định cư cho hộ ông ông Nguyễn Văn Hiệp – vợ Huỳnh Thị Bưởi bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Trần Nhân Tông, thành phố Quy Nhơn (đoạn từ Khu dân cư phía Đông Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng đến hết cầu số 2 qua sông Hà Thanh)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Họ và tên	Địa chỉ	Thông tin về lô đất tái định cư								
		Vị trí lô đất	Khu đất	Tên đường, lộ giới đường	Kích thước lô đất	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất ở cụ thể TĐC (đồng/m ²)	Đơn giá đất ở cụ thể theo giá thị trường (đồng/m ²)	Thành tiền	Tổng số tiền sử dụng đất của lô đất TĐC (đồng)
Phương án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 08/6/2021						Đơn giá thu tiền sử dụng đất theo QĐ số 1468/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh Bình Định				
Hộ ông Nguyễn Văn Hiệp – vợ Huỳnh Thị Bưởi	Tổ 5, khu vực 8, P. Nhơn Phú	NT13- Khu G	Khu dân cư phía Đông Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn	Đ2 (lộ giới 15m)	(5,0 x 20,0)m =100,0 m2	30,0	5.000.000		150.000.000	675.000.000
						70,0		7.500.000	525.000.000	
Phương án điều chỉnh						Đơn giá thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 4122/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Bình Định				
Hộ ông Nguyễn Văn Hiệp – vợ Huỳnh Thị Bưởi	Tổ 5, khu vực 8, P. Nhơn Phú	35- Khu LK2	Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông	ĐS4 (lộ giới 30m)	(5,0 x 20,0)m =100,0 m2	30,0	6.000.000		180.000.000	810.000.000
						70,0		9.000.000	630.000.000	